PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND của UBND xã ngày tháng năm 2026)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính	Ngày, tháng năm sinh	Thôn	Ghi chú
I.	**Hộ nghèo: 0 hộ**				
II.	**Hộ cận nghèo: 177 hộ**				
1	Nguyễn Đăng Quyền	Nam	1/1/1962	An Dương	
2	Trần Thị Phú	Nữ	10/9/1960	Tiên An	
3	Nguyễn Thị Nhạn	Nữ	17/7/1955	My Động	
4	Bùi Thị Mây	Nữ	1/1/1962	Phù Tải 1	
5	Bùi Thị Mận	Nữ	20/02/1967	Phù Tải 2	
6	Ngô Thị Úy	Nữ	1/1/1954	Phương Khê	
7	Vũ Thị Ngừng	Nữ	1/1/1962	Phương Khê	
8	Vũ Thị Hướng	Nữ	1/10/1953	Tào Khê	
9	Tạ Văn Thược	Nam	1/1/1951	Diên Hồng	
10	Vũ Thị Khái	Nữ	1/1/1962	Diên Hồng	
11	Vũ Thảo Nguyên	Nữ	5/5/2014	Diên Hồng	
12	Bùi Thị Thoi	Nữ	1/1/1959	An Dương	
13	Lê Thị Nhạn	Nữ	28/05/1967	An Dương	
14	Lê Thị Hiền	Nữ	23/08/1981	An Dương	
15	Nguyễn Thị Tơ	Nữ	26/04/1956	An Dương	
16	Nguyễn Thị Đông	Nữ	1/1/1954	An Dương	
17	Vũ Thị Ca	Nữ	1/8/1958	An Dương	
18	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	1/1/1960	An Dương	
19	Nguyễn Duy Cháng	Nam	22/09/1981	An Dương	
20	Tô Hồng Gấm	Nữ	11/8/1977	An Dương	
21	Nguyễn Đình Chuyển	Nam	20/3/1960	Tiên An	
22	Vũ Thị Lan	Nữ	1/1/1953	Tiên An	
23	Nguyễn Thị Rẻo	Nữ	10/10/1952	Tiên An	
24	Mai Văn Huân	Nam	14/05/1979	Tiên An	
25	Mai Thị Nguyễn	Nữ	5/12/1957	Tiên An	
26	Vũ Thị Cúc	Nữ	1/1/1955	Tiên An	
27	Nguyễn Thị Thêu	Nữ	8/10/1953	Tiên An	
28	Trịnh Văn Điệu	Nam	5/10/1968	Tiên An	
29	Vũ Thị Miền	Nữ	20/05/1972	Tiên An	

30	Vũ Thị Nga	Nữ	10/10/1953	Tiên An	
31	Vũ Thị Sợi	Nữ	22/10/1948	Tiên An	
32	Vũ Thị Hiền	Nữ	1/1/1963	Tiên An	
33	Vũ Thị Bé	Nữ	7/2/1950	Tiên An	
34	Vũ Thị Sỉu	Nữ	1/1/1961	Hội Yên	
35	Vũ Thị Tuyết	Nữ	1/1/1962	Hội Yên	
36	Vũ Thị Nữ	Nữ	1/1/1949	Hội Yên	
37	Vũ Thị Gái	Nữ	1/1/1953	Hội Yên	
38	Phạm Thị Đoài	Nữ	1/1/1949	Hội Yên	
39	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	13/02/2007	Hội Yên	
40	Trần Thị Lập	Nữ	1/2/1953	Hội Yên	
41	Vũ Thị Lền	Nữ	7/7/1956	Hội Yên	
42	Trần Văn Hội	Nam	10/10/1949	Hội Yên	
43	Vũ Thị Bé	Nữ	1/1/1952	Hội Yên	
44	Vũ Thị Tơ	Nữ	8/6/1962	Hội Yên	
45	Đào Thị Vần	Nữ	25/6/1962	My Động	
46	Hà Thị May	Nữ	4/2/1974	My Động	
47	Hoàng Thị Sớn	Nữ	3/5/1982	My Động	
48	Trần Văn Sửu	Nam	9/2/1949	My Động	
49	Trần Thị Chiến	Nữ	10/6/1954	My Động	
50	Nguyễn Thị Nen	Nữ	15/6/1958	My Động	
51	Vũ Thị Nết	Nữ	15/01/1960	My Động	
52	Tạ Văn Quyến	Nữ	10/5/1972	My Động	
53	Nguyễn Xuân Chuyển	Nam	8/4/1969	My Động	
54	Nguyễn Văn Thiện	Nam	28/07/1967	My Động	
55	Vũ Văn Chuẩn	Nam	10/5/1969	My Động	
56	Nguyễn Thị Lai	Nữ	1/1/1954	My Động	
57	Tạ Thị Đậm	Nữ	10/8/1957	My Động	
58	Dương Thị Bé	Nữ	1/1/1952	My Động	
59	Nguyễn Thị Lững	Nữ	1/1/1927	My Động	
60	Trần Thị Bích Hường	Nữ	30/4/1981	My Động	
61	Vũ Thị Hằng Nga	Nữ	29/09/1996	My Động	
62	Nguyễn Văn Tuân	Nam	10/9/1980	My Động	
63	Dương Văn Thủy	Nam	15/8/1974	My Động	
64	Vũ Thị Miên	Nữ	1/1/1963	Phù Tải 1	
65	Vũ Thị Gái	Nữ	1/1/1948	Phù Tải 1	
66	Nguyễn Thị Làn	Nữ	17/01/1970	Phù Tải 1	

67	Vũ Thị Ao	Nữ	1/1/1933	Phù Tải 1	
68	Nguyễn Thị Hải	Nam	2/9/1989	Phù Tải 1	
69	Nguyễn Năng Duyến	Nam	12/9/1979	Phù Tải 1	
70	Bùi Thị Toan	Nữ	1/1/1952	Phù Tải 1	
71	Nguyễn Thị Tèo	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 1	
72	Nguyễn Thị Bé	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 1	
73	Bùi Thị Tỉnh	Nữ	20/10/1963	Phù Tải 1	
74	Trương Thị Đuống	Nữ	12/5/1955	Phù Tải 2	
75	Đặng Thị Bé	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 2	
76	Dương Thị Xiêm	Nữ	10/11/1953	Phù Tải 2	
77	Vũ Công Mẽ	Nam	2/4/1952	Phù Tải 2	
78	Vũ Thị Thôi	Nữ	1/2/1954	Phù Tải 2	
79	Trương Thị Cụm	Nữ	1/1/1953	Phù Tải 2	
80	Vũ Thị Nhung	Nữ	25/12/1976	Phù Tải 2	
81	Lê Thị Thành	Nữ	23/01/1955	Phù Tải 2	
82	Nguyễn Thị Hán	Nữ	6/2/1960	Phù Tải 2	
83	Nguyễn Thị Dục	Nữ	1/1/1963	Phù Tải 2	
84	Nguyễn Thị Hợi	Nữ	10/9/1961	Phù Tải 2	
85	Phạm Văn Nhung	Nam	1/1/1946	Phú Khê	
86	Trần Thị Quy	Nữ	20/03/1950	Phú Khê	
87	Ngô Văn Trai	Nam	8/10/1951	Phú Khê	
88	Vũ Thị Sao	Nữ	14/04/1965	Phú Khê	
89	Vũ Thị Bông	Nữ	13/03/1963	Phú Khê	
90	Trần Thị Xôn	Nữ	9/11/1956	Phú Khê	
91	Ngô Văn Hòa	Nam	'03/02/1954	Phú Khê	
92	Trần Thị Vuông	Nữ	1/5/1951	Phú Khê	
93	Vũ Thị Trần	Nữ	1/1/1961	Phú Khê	
94	Trần Văn Nhạn	Nam	24/01/1974	Phú Khê	
95	Vũ Thị Chiều	Nữ	1/1/1954	Phương Khê	
96	Vũ Thị Mít	Nữ	1/1/1949	Phương Khê	
97	Vũ Thị Thắm	Nữ	1/1/1965	Phương Khê	
98	Nguyễn Thị Gấm	Nữ	15/07/1965	Phương Khê	
99	Nguyễn Thị Tám	Nữ	1/1/1968	Phương Khê	
100	Vũ Thị Nỏ	Nữ	1/1/1936	Phương Khê	
101	Vũ Tiến Sỹ	Nam	2/6/1981	Phương Khê	
102	Nguyễn Thị Lan	Nữ	3/5/1966	Phương Khê	
103	Vũ Xuân Mừng	Nam	24/04/1987	Phương Khê	

104	Nguyễn Thị Dĩnh	Nữ	1/1/1966	Phương Khê	
105	Trần Thị Chính	Nữ	10/5/1955	Phương Khê	
106	Vũ Thị Đài	Nữ	2/1/1938	Phương Khê	
107	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	15/05/1978	Phương Khê	
108	Nguyễn Thị Nhắt	Nữ	16/01/1952	Phương Khê	
109	Vũ Thị Ngã	Nữ	15/05/1954	Phương Khê	
110	Vũ Thị Nhì	Nữ	15/08/1961	Phương Khê	
111	Vũ Thị Thụy	Nữ	1/1/1960	Phương Khê	
112	Vũ Thị Gọc	Nữ	1/5/1938	Phương Khê	
113	Vũ Thị Lựa	Nữ	1/2/1945	Phương Khê	
114	Nguyễn Văn Thịnh	Nam	3/10/1977	Tiêu Sơn	
115	Nguyễn Mạnh Tú	Nam	11/11/2005	Tiêu Sơn	
116	Trần Thị Vi	Nữ	10/10/1970	Tiêu Sơn	
117	Phạm Thị Hải	Nữ	10/11/1972	Tiêu Sơn	
118	Phạm Thị Hợp	Nữ	4/8/1974	Tiêu Sơn	
119	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	29/03/2009	Tiêu Sơn	
120	Trần Văn Nhương	Nam	14/01/1958	Tiêu Sơn	
121	Nguyễn Đắc Ngừ	Nam	18/06/1970	Tiêu Sơn	
122	Phạm Công Cường	Nam	7/7/1988	Tiêu Sơn	
123	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	6/7/2009	Tiêu Sơn	
124	Lê Thị Hương	Nữ	11/5/1992	Triều Dương	
125	Vũ Thị Quýt	Nữ	1/5/1965	Triều Dương	
126	Phí Thị Tích	Nữ	1/1/1958	Triều Dương	
127	Vũ Đức Đào	Nam	15/06/1955	Triều Dương	
128	Vũ Thị Hỏi	Nữ	1/7/1956	Triều Dương	
129	Vũ Trọng Luyên	Nam	18/02/1982	Triều Dương	
130	Vũ Đức Đậu	Nam	2/3/1962	Triều Dương	
131	Cao Văn Liên	Nam	3/8/1954	Triều Dương	
132	Ngô Đình Mùa	Nam	1/5/1957	Triều Dương	
133	Vũ Thị Huyền Trang	Nữ	28/09/2004	Triều Dương	
134	Ngô Thị Thoa	Nữ	1/1/1983	Triều Dương	
135	Ngô Thị Bẩy	Nữ	10/6/1968	Triều Dương	
136	Vũ Thị Còm	Nữ	1/1/1964	Tào Khê	
137	Vũ Thị Bá	Nữ	1/2/1966	Tào Khê	
138	Nguyễn Thị Ngạnh	Nữ	10/10/1953	Tào Khê	
139	Vũ Thị Giang	Nữ	26/07/1965	Tào Khê	
140	Ngô Thị Huệ	Nữ	5/3/1967	Tào Khê	

141	Đoàn Văn Goong	Nam	1/1/1957	Tào Khê	
142	Vũ Thị Miến	Nữ	1/6/1965	Tào Khê	
143	Vũ Đức Hiệu	Nam	30/10/1970	Tào Khê	
144	Vũ Thị Tuấn	Nữ	1/1/1957	Tào Khê	
145	Vũ Thị Lụa	Nam	1/1/1952	Tào Khê	
146	Vũ Thị Vẻ	Nữ	1/1/1943	Tào Khê	
147	Vũ Thị Vình	Nữ	1/1/1945	Tào Khê	
148	Vũ Thị Mỡ	Nữ	1/1/1963	Tào Khê	
149	Vũ Thị Lanh	Nữ	20/02/1952	Tào Khê	
150	Vũ Thị Vừa	Nữ	1/3/1962	Tào Khê	
151	Vũ Thị Yêu	Nữ	14/01/1964	Tào Khê	
152	Phạm Thị Dừa	Nữ	8/10/1955	Đan Giáp	
153	Vũ Thị Quý	Nữ	1/8/1950	Đan Giáp	
154	Nguyễn Thị Lê	Nữ	25/02/1955	Đan Giáp	
155	Vũ Thị The	Nữ	1/1/1960	Đan Giáp	
156	Nguyễn Thị Mỳ	Nữ	14/07/1959	Đan Giáp	
157	Nguyễn Thị Chuốt	Nữ	14/12/1955	Đan Giáp	
158	Vũ Thị Vân	Nữ	28/12/1958	Đan Giáp	
159	Vũ Thị Gái	Nữ	10/7/1961	Đan Giáp	
160	Vũ Hữu Tuấn	Nam	16/11/1985	Đan Giáp	
161	Vũ Đình Chiến	Nam	5/11/1985	Đan Giáp	
162	Vũ Thị Ngoãn	Nữ	21/02/1974	Đan Giáp	
163	Phạm Văn Sơn	Nam	5/11/1980	Đan Giáp	
164	Nguyễn Thị Chuốt	Nữ	12/12/1948	Diên Hồng	
165	Tạ Hồng Nam	Nam	1/1/1960	Diên Hồng	
166	Phạm Thị Bỏng	Nữ	20/8/1948	Diên Hồng	
167	Ngô Thị Vân	Nữ	3/2/1993	Diên Hồng	
168	Nguyễn Thị Ngận	Nữ	1/5/1935	Diên Hồng	
169	Tạ Thị Liễu	Nữ	5/3/1953	Diên Hồng	
170	Phạm Thị Hến	Nữ	4/5/1952	Diên Hồng	
171	Dương Thị Kết	Nữ	20/7/1954	Diên Hồng	
172	Vũ Đình Minh	Nam	1/11/1989	Diên Hồng	
173	Vũ Đình Chức	Nam	5/9/1986	Diên Hồng	
174	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	19/04/1977	Diên Hồng	
175	Lê Thanh Kỳ	Nam	5/10/1946	Diên Hồng	
176	Vũ Văn Hùng	Nam	1/1/1969	Diên Hồng	
177	Vũ Thị Mai	Nữ	24/4/1954	Diên Hồng	

III.	**Hộ thoát nghèo: 03 hộ**				
1	Ngô Thị Deo	Nữ	25/10/1956	Phú Khê	
2	Vũ Đức Giản	Nam	4/10/1969	Triều Dương	
3	Tạ Văn Hiện	Nam	1/1/1959	Diên Hồng	
IV.	**Hộ thoát cận nghèo: 60 hộ**				
1	Vũ Thị Phú	Nữ	1/1/1954	An Dương	
2	Nguyễn Thị Hái	Nữ	28/11/1956	An Dương	
3	Phạm Thị Ngần	Nữ	10/8/1979	An Dương	
4	Nguyễn Đức Thẩm	Nam	13/09/1982	An Dương	
5	Trương Tất Qua	Nam	19/4/1956	Tiên An	
6	Trương Tất Triển	Nam	10/8/1971	Tiên An	
7	Vũ Duy Ngọa	Nam	14/3/1959	Tiên An	
8	Vũ Duy Dũng	Nam	9/2/1979	Tiên An	
9	Vũ Thị Bé	Nữ	1/1/1950	Tiên An	
10	Trương Thị Ngọt	Nữ	16/4/1952	Tiên An	
11	Mai Thị Phinh	Nữ	10/10/1950	Tiên An	
12	Trương Thị Hồng	Nữ	1/1/1945	Tiên An	
13	Nguyễn Thị Thành	Nữ	14/6/1957	Tiên An	
14	Trịnh Thị Hát	Nữ	20/10/1980	Tiên An	
15	Đặng Văn Bính	Nam	10/2/1968	Tiên An	
16	Vũ Thị Cơi	Nữ	28/01/1952	Tiên An	
17	Vũ Thị Síu	Nữ	16/8/1948	Tiên An	
18	Vũ Thị Loan	Nữ	7/10/1977	Hội Yên	
19	Vũ Duy Sơn	Nam	1/1/1960	Hội Yên	
20	Phùng Thị Ngăn	Nữ	14/01/1950	My Động	
21	Trần Thị Xa	Nữ	10/1/1950	My Động	
22	Vũ Văn Mạnh	Nam	22/11/1971	My Động	
23	Nguyễn Thị Xuyến	Nữ	1/1/1950	My Động	
24	Đỗ Thị Gái	Nữ	1/6/1949	My Động	
25	Đỗ Thị Bé	Nữ	1946	My Động	
26	Dương Văn Hiến	Nam	2/3/1985	My Động	
27	Trần Thị Phi Nga	Nữ	15/2/1993	My Động	
28	Trương Thị Quản	Nữ	2/2/1957	Phù Tải 1	
29	Nguyễn Thị Diên	Nữ	1/1/1940	Phù Tải 1	
30	Lê Thị Dịu	Nữ	16/07/1981	Phù Tải 1	
31	Bùi Thị Nên	Nữ	10/1/1971	Phù Tải 1	
32	Nguyễn Đức Tiến	Nam	9/1/1945	Phù Tải 2	

33	Bùi Thị Làn	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 2	
34	Trương Thị Nguyệt	Nữ	1/1/1931	Phù Tải 2	
35	Trần Văn Áp	Nam	1/10/1941	Phú Khê	
36	Trần Thị Chín	Nữ	1/1/1946	Phú Khê	
37	Vũ Thị Bắc	Nữ	17/10/1969	Phương Khê	
38	Vũ Thị Dưa	Nữ	1/1/1942	Phương Khê	
39	Vũ Thị Nhưỡng	Nữ	1/2/1955	Phương Khê	
40	Nguyễn Thị Ấm	Nữ	1/1/1957	Phương Khê	
41	Nguyễn Thị Kẹo	Nữ	1/1/1956	Phương Khê	
42	Nguyễn Thị Bống	Nữ	6/3/1958	Tiêu Sơn	
43	Vũ Thị Quyên	Nữ	3/9/1967	Tiêu Sơn	
44	Nguyễn Hữu Linh	Nam	20/12/1963	Tiêu Sơn	
45	Phạm Thị Gái	Nữ	1/1/1962	Tiêu Sơn	
46	Hoàng Thị Lý	Nữ	29/12/1995	Triều Dương	
47	Vũ Thị Lán	Nữ	1/1/1966	Tào Khê	
48	Vũ Thị Tuy	Nữ	16/03/1963	Tào Khê	
49	Phạm Thị Lụa	Nữ	20/08/1982	Đan Giáp	
50	Vũ Thị Thắm	Nữ	26/10/1974	Đan Giáp	
51	Phạm Thùy Linh	Nữ	21/04/2008	Đan Giáp	
52	Vũ Hữu Khuê	Nữ	5/8/1960	Diên Hồng	
53	Nguyễn Thị Tình	Nam	10/9/1960	Diên Hồng	
54	Vũ Đình Hối	Nam	23/02/1942	Diên Hồng	
55	Nguyễn Thị Lã	Nữ	20/5/1949	Diên Hồng	
56	Nguyễn Hữu Hiếu	Nam	24/8/1969	Diên Hồng	
57	Tạ Văn Khanh	Nam	2/1/1951	Diên Hồng	
58	Tạ Trọng Tiến	Nam	18/08/1960	Diên Hồng	
59	Tạ Văn Đạn	Nam	12/2/1945	Diên Hồng	
60	Nguyễn Văn Cường	Nam	27/05/1972	Diên Hồng	

PHỤ LỤC 2:

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ THOÁT NGHÈO SAU KHI RÀ SOÁT NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO GIAI ĐOẠN 2027-2030

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND của UBND xã ngày tháng năm 2026)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính	Ngày, tháng năm sinh	Thôn	Ghi chú
I.	**Hộ nghèo: 11 hộ**				
1	Nguyễn Đăng Quyền	Nam	1/1/1962	An Dương	
2	Trần Thị Phú	Nữ	10/9/1960	Tiên An	
3	Nguyễn Thị Nhạn	Nữ	17/7/1955	My Động	
4	Bùi Thị Mây	Nữ	1/1/1962	Phù Tải 1	
5	Bùi Thị Mận	Nữ	20/02/1967	Phù Tải 2	
6	Ngô Thị Úy	Nữ	1/1/1954	Phương Khê	
7	Vũ Thị Ngừng	Nữ	1/1/1962	Phương Khê	
8	Vũ Thị Hướng	Nữ	1/10/1953	Tào Khê	
9	Tạ Văn Thược	Nam	1/1/1951	Diên Hồng	
10	Vũ Thị Khái	Nữ	1/1/1962	Diên Hồng	
11	Vũ Thảo Nguyên	Nữ	5/5/2014	Diên Hồng	
II.	**Hộ cận nghèo: 172 hộ**				
1	Bùi Thị Thoi	Nữ	1/1/1959	An Dương	
2	Lê Thị Nhạn	Nữ	28/05/1967	An Dương	
3	Lê Thị Hiền	Nữ	23/08/1981	An Dương	
4	Nguyễn Thị Tơ	Nữ	26/04/1956	An Dương	
5	Nguyễn Thị Đông	Nữ	1/1/1954	An Dương	
6	Vũ Thị Ca	Nữ	1/8/1958	An Dương	
7	Nguyễn Thị Nguyệt	Nữ	1/1/1960	An Dương	
8	Nguyễn Duy Cháng	Nam	22/09/1981	An Dương	
9	Tô Hồng Gấm	Nữ	11/8/1977	An Dương	
10	Nguyễn Thị Gái		1/1/1954	An Dương	
11	Nguyễn Đình Chuyển	Nam	20/3/1960	Tiên An	
12	Vũ Thị Lan	Nữ	1/1/1953	Tiên An	
13	Nguyễn Thị Rẻo	Nữ	10/10/1952	Tiên An	
14	Mai Văn Huân	Nam	14/05/1979	Tiên An	
15	Mai Thị Nguyễn	Nữ	5/12/1957	Tiên An	
16	Vũ Thị Cúc	Nữ	1/1/1955	Tiên An	
17	Nguyễn Thị Thêu	Nữ	8/10/1953	Tiên An	
18	Trịnh Văn Điệu	Nam	5/10/1968	Tiên An	

19	Vũ Thị Miền	Nữ	20/05/1972	Tiên An	
20	Vũ Thị Nga	Nữ	10/10/1953	Tiên An	
21	Vũ Thị Sợi	Nữ	22/10/1948	Tiên An	
22	Vũ Thị Hiền	Nữ	1/1/1963	Tiên An	
23	Vũ Thị Bé	Nữ	7/2/1950	Tiên An	
24	Nguyễn Thị Hường	Nữ		Tiên An	
25	Nguyễn Văn Đông	Nam		Tiên An	
26	Vũ Thị Sỉu	Nữ	1/1/1961	Hội Yên	
27	Vũ Thị Tuyết	Nữ	1/1/1962	Hội Yên	
28	Vũ Thị Nữ	Nữ	1/1/1949	Hội Yên	
29	Vũ Thị Gái	Nữ	1/1/1953	Hội Yên	
30	Phạm Thị Đoài	Nữ	1/1/1949	Hội Yên	
31	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	13/02/2007	Hội Yên	
32	Trần Thị Lập	Nữ	1/2/1953	Hội Yên	
33	Vũ Thị Lền	Nữ	7/7/1956	Hội Yên	
34	Trần Văn Hội	Nam	10/10/1949	Hội Yên	
35	Vũ Thị Bé	Nữ	1/1/1952	Hội Yên	
36	Vũ Thị Tơ	Nữ	8/6/1962	Hội Yên	
37	Đào Thị Vần	Nữ	25/6/1962	My Động	
38	Hà Thị May	Nữ	4/2/1974	My Động	
39	Hoàng Thị Sớn	Nữ	3/5/1982	My Động	
40	Trần Văn Sửu	Nam	9/2/1949	My Động	
41	Trần Thị Chiến	Nữ	10/6/1954	My Động	
42	Nguyễn Thị Nen	Nữ	15/6/1958	My Động	
43	Vũ Thị Nết	Nữ	15/01/1960	My Động	
44	Tạ Văn Quyến	Nữ	10/5/1972	My Động	
45	Nguyễn Xuân Chuyển	Nam	8/4/1969	My Động	
46	Nguyễn Văn Thiện	Nam	28/07/1967	My Động	
47	Vũ Văn Chuẩn	Nam	10/5/1969	My Động	
48	Nguyễn Thị Lai	Nữ	1/1/1954	My Động	
49	Tạ Thị Đậm	Nữ	10/8/1957	My Động	
50	Dương Thị Bé	Nữ	1/1/1952	My Động	
51	Nguyễn Thị Lững	Nữ	1/1/1927	My Động	
52	Trần Thị Bích Hường	Nữ	30/4/1981	My Động	
53	Vũ Thị Hằng Nga	Nữ	29/09/1996	My Động	
54	Nguyễn Văn Tuân	Nam	10/9/1980	My Động	
55	Dương Văn Thủy	Nam	15/8/1974	My Động	

56	Vũ Thị Miên	Nữ	1/1/1963	Phù Tải 1	
57	Vũ Thị Gái	Nữ	1/1/1948	Phù Tải 1	
58	Nguyễn Thị Làn	Nữ	17/01/1970	Phù Tải 1	
59	Vũ Thị Ao	Nữ	1/1/1933	Phù Tải 1	
60	Nguyễn Thị Hải	Nam	2/9/1989	Phù Tải 1	
61	Nguyễn Năng Duyến	Nam	12/9/1979	Phù Tải 1	
62	Bùi Thị Toan	Nữ	1/1/1952	Phù Tải 1	
63	Nguyễn Thị Tèo	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 1	
64	Nguyễn Thị Bé	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 1	
65	Bùi Thị Tỉnh	Nữ	20/10/1963	Phù Tải 1	
66	Trương Thị Đuống	Nữ	12/5/1955	Phù Tải 2	
67	Đặng Thị Bé	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 2	
68	Dương Thị Xiêm	Nữ	10/11/1953	Phù Tải 2	
69	Vũ Công Mẽ	Nam	2/4/1952	Phù Tải 2	
70	Vũ Thị Thôi	Nữ	1/2/1954	Phù Tải 2	
71	Trương Thị Cụm	Nữ	1/1/1953	Phù Tải 2	
72	Vũ Thị Nhung	Nữ	25/12/1976	Phù Tải 2	
73	Lê Thị Thành	Nữ	23/01/1955	Phù Tải 2	
74	Nguyễn Thị Hán	Nữ	6/2/1960	Phù Tải 2	
75	Nguyễn Thị Dục	Nữ	1/1/1963	Phù Tải 2	
76	Nguyễn Thị Hợi	Nữ	10/9/1961	Phù Tải 2	
77	Phạm Văn Nhung	Nam	1/1/1946	Phú Khê	
78	Trần Thị Quy	Nữ	20/03/1950	Phú Khê	
79	Ngô Văn Trai	Nam	8/10/1951	Phú Khê	
80	Vũ Thị Sao	Nữ	14/04/1965	Phú Khê	
81	Vũ Thị Bông	Nữ	13/03/1963	Phú Khê	
82	Trần Thị Xôn	Nữ	9/11/1956	Phú Khê	
83	Ngô Văn Hòa	Nam	'03/02/1954	Phú Khê	
84	Trần Thị Vuông	Nữ	1/5/1951	Phú Khê	
85	Vũ Thị Trần	Nữ	1/1/1961	Phú Khê	
86	Trần Văn Nhạn	Nam	24/01/1974	Phú Khê	
87	Ngô Thị Mở			Phú Khê	
88	Vũ Thị Chiều	Nữ	1/1/1954	Phương Khê	
89	Vũ Thị Mít	Nữ	1/1/1949	Phương Khê	
90	Vũ Thị Thắm	Nữ	1/1/1965	Phương Khê	
91	Nguyễn Thị Gấm	Nữ	15/07/1965	Phương Khê	
92	Nguyễn Thị Tám	Nữ	1/1/1968	Phương Khê	

93	Vũ Thị Nỏ	Nữ	1/1/1936	Phương Khê	
94	Vũ Tiến Sỹ	Nam	2/6/1981	Phương Khê	
95	Nguyễn Thị Lan	Nữ	3/5/1966	Phương Khê	
96	Vũ Xuân Mừng	Nam	24/04/1987	Phương Khê	
97	Nguyễn Thị Dĩnh	Nữ	1/1/1966	Phương Khê	
98	Trần Thị Chính	Nữ	10/5/1955	Phương Khê	
99	Vũ Thị Đài	Nữ	2/1/1938	Phương Khê	
100	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	15/05/1978	Phương Khê	
101	Nguyễn Thị Nhắt	Nữ	16/01/1952	Phương Khê	
102	Vũ Thị Ngã	Nữ	15/05/1954	Phương Khê	
103	Vũ Thị Nhì	Nữ	15/08/1961	Phương Khê	
104	Vũ Thị Thụy	Nữ	1/1/1960	Phương Khê	
105	Vũ Thị Gọc	Nữ	1/5/1938	Phương Khê	
106	Vũ Thị Lựa	Nữ	1/2/1945	Phương Khê	
107	Nguyễn Văn Thịnh	Nam	3/10/1977	Tiêu Sơn	
108	Nguyễn Mạnh Tú	Nam	11/11/2005	Tiêu Sơn	
109	Trần Thị Vi	Nữ	10/10/1970	Tiêu Sơn	
110	Phạm Thị Hải	Nữ	10/11/1972	Tiêu Sơn	
111	Phạm Thị Hợp	Nữ	4/8/1974	Tiêu Sơn	
112	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	29/03/2009	Tiêu Sơn	
113	Trần Văn Nhương	Nam	14/01/1958	Tiêu Sơn	
114	Nguyễn Đắc Ngừ	Nam	18/06/1970	Tiêu Sơn	
115	Phạm Công Cường	Nam	7/7/1988	Tiêu Sơn	
116	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	6/7/2009	Tiêu Sơn	
117	Nguyễn Thế Am	Nam	11/11/1984	Tiêu Sơn	
118	Lê Thị Hương	Nữ	11/5/1992	Triều Dương	
119	Vũ Thị Quýt	Nữ	1/5/1965	Triều Dương	
120	Phí Thị Tích	Nữ	1/1/1958	Triều Dương	
121	Vũ Đức Đào	Nam	15/06/1955	Triều Dương	
122	Vũ Thị Hỏi	Nữ	1/7/1956	Triều Dương	
123	Vũ Trọng Luyên	Nam	18/02/1982	Triều Dương	
124	Vũ Đức Đậu	Nam	2/3/1962	Triều Dương	
125	Cao Văn Liên	Nam	3/8/1954	Triều Dương	
126	Ngô Đình Mùa	Nam	1/5/1957	Triều Dương	
127	Vũ Thị Huyền Trang	Nữ	28/09/2004	Triều Dương	
128	Ngô Thị Thoa	Nữ	1/1/1983	Triều Dương	
129	Ngô Thị Bẩy	Nữ	10/6/1968	Triều Dương	

130	Vũ Thị Còm	Nữ	1/1/1964	Tào Khê	
131	Vũ Thị Bá	Nữ	1/2/1966	Tào Khê	
132	Nguyễn Thị Ngạnh	Nữ	10/10/1953	Tào Khê	
133	Vũ Thị Giang	Nữ	26/07/1965	Tào Khê	
134	Ngô Thị Huệ	Nữ	5/3/1967	Tào Khê	
135	Đoàn Văn Goong	Nam	1/1/1957	Tào Khê	
136	Vũ Thị Miến	Nữ	1/6/1965	Tào Khê	
137	Vũ Đức Hiệu	Nam	30/10/1970	Tào Khê	
138	Vũ Thị Tuấn	Nữ	1/1/1957	Tào Khê	
139	Vũ Thị Lụa	Nam	1/1/1952	Tào Khê	
140	Vũ Thị Vẻ	Nữ	1/1/1943	Tào Khê	
141	Vũ Thị Vình	Nữ	1/1/1945	Tào Khê	
142	Vũ Thị Mỡ	Nữ	1/1/1963	Tào Khê	
143	Vũ Thị Lanh	Nữ	20/02/1952	Tào Khê	
144	Vũ Thị Vừa	Nữ	1/3/1962	Tào Khê	
145	Vũ Thị Yêu	Nữ	14/01/1964	Tào Khê	
146	Phạm Thị Dừa	Nữ	8/10/1955	Đan Giáp	
147	Vũ Thị Quý	Nữ	1/8/1950	Đan Giáp	
148	Nguyễn Thị Lê	Nữ	25/02/1955	Đan Giáp	
149	Vũ Thị The	Nữ	1/1/1960	Đan Giáp	
150	Nguyễn Thị Mỳ	Nữ	14/07/1959	Đan Giáp	
151	Nguyễn Thị Chuốt	Nữ	14/12/1955	Đan Giáp	
152	Vũ Thị Vân	Nữ	28/12/1958	Đan Giáp	
153	Vũ Thị Gái	Nữ	10/7/1961	Đan Giáp	
154	Vũ Hữu Tuấn	Nam	16/11/1985	Đan Giáp	
155	Vũ Đình Chiến	Nam	5/11/1985	Đan Giáp	
156	Vũ Thị Ngoãn	Nữ	21/02/1974	Đan Giáp	
157	Phạm Văn Sơn	Nam	5/11/1980	Đan Giáp	
158	Nguyễn Thị Chuốt	Nữ	12/12/1948	Diên Hồng	
159	Tạ Hồng Nam	Nam	1/1/1960	Diên Hồng	
160	Phạm Thị Bỏng	Nữ	20/8/1948	Diên Hồng	
161	Ngô Thị Vân	Nữ	3/2/1993	Diên Hồng	
162	Nguyễn Thị Ngận	Nữ	1/5/1935	Diên Hồng	
163	Tạ Thị Liễu	Nữ	5/3/1953	Diên Hồng	
164	Phạm Thị Hến	Nữ	4/5/1952	Diên Hồng	
165	Dương Thị Kết	Nữ	20/7/1954	Diên Hồng	
166	Vũ Đình Minh	Nam	1/11/1989	Diên Hồng	

167	Vũ Đình Chức	Nam	5/9/1986	Diên Hồng	
168	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	19/04/1977	Diên Hồng	
169	Lê Thanh Kỳ	Nam	5/10/1946	Diên Hồng	
170	Vũ Văn Hùng	Nam	1/1/1969	Diên Hồng	
171	Vũ Thị Mai	Nữ	24/4/1954	Diên Hồng	
172	Phạm Thị Hấp			Diên Hồng	
III.	**Hộ thoát nghèo: 03 hộ**				
1	Ngô Thị Deo	Nữ	25/10/1956	Phú Khê	
2	Vũ Đức Giản	Nam	4/10/1969	Triều Dương	
3	Tạ Văn Hiện	Nam	1/1/1959	Diên Hồng	
IV.	**Hộ thoát cận nghèo: 60 hộ**				
1	Vũ Thị Phú	Nữ	1/1/1954	An Dương	
2	Nguyễn Thị Hái	Nữ	28/11/1956	An Dương	
3	Phạm Thị Ngần	Nữ	10/8/1979	An Dương	
4	Nguyễn Đức Thẩm	Nam	13/09/1982	An Dương	
5	Trương Tất Qua	Nam	19/4/1956	Tiên An	
6	Trương Tất Triển	Nam	10/8/1971	Tiên An	
7	Vũ Duy Ngọa	Nam	14/3/1959	Tiên An	
8	Vũ Duy Dũng	Nam	9/2/1979	Tiên An	
9	Vũ Thị Bé	Nữ	1/1/1950	Tiên An	
10	Trương Thị Ngọt	Nữ	16/4/1952	Tiên An	
11	Mai Thị Phinh	Nữ	10/10/1950	Tiên An	
12	Trương Thị Hồng	Nữ	1/1/1945	Tiên An	
13	Nguyễn Thị Thành	Nữ	14/6/1957	Tiên An	
14	Trịnh Thị Hát	Nữ	20/10/1980	Tiên An	
15	Đặng Văn Bính	Nam	10/2/1968	Tiên An	
16	Vũ Thị Cơi	Nữ	28/01/1952	Tiên An	
17	Vũ Thị Síu	Nữ	16/8/1948	Tiên An	
18	Vũ Thị Loan	Nữ	7/10/1977	Hội Yên	
19	Vũ Duy Sơn	Nam	1/1/1960	Hội Yên	
20	Phùng Thị Ngăn	Nữ	14/01/1950	My Động	
21	Trần Thị Xa	Nữ	10/1/1950	My Động	
22	Vũ Văn Mạnh	Nam	22/11/1971	My Động	
23	Nguyễn Thị Xuyến	Nữ	1/1/1950	My Động	
24	Đỗ Thị Gái	Nữ	1/6/1949	My Động	
25	Đỗ Thị Bé	Nữ	1946	My Động	
26	Dương Văn Hiến	Nam	2/3/1985	My Động	

27	Trần Thị Phi Nga	Nữ	15/2/1993	My Động	
28	Trương Thị Quản	Nữ	2/2/1957	Phù Tải 1	
29	Nguyễn Thị Diên	Nữ	1/1/1940	Phù Tải 1	
30	Lê Thị Dịu	Nữ	16/07/1981	Phù Tải 1	
31	Bùi Thị Nên	Nữ	10/1/1971	Phù Tải 1	
32	Nguyễn Đức Tiến	Nam	9/1/1945	Phù Tải 2	
33	Bùi Thị Làn	Nữ	1/1/1958	Phù Tải 2	
34	Trương Thị Nguyệt	Nữ	1/1/1931	Phù Tải 2	
35	Trần Văn Áp	Nam	1/10/1941	Phú Khê	
36	Trần Thị Chín	Nữ	1/1/1946	Phú Khê	
37	Vũ Thị Bắc	Nữ	17/10/1969	Phương Khê	
38	Vũ Thị Dưa	Nữ	1/1/1942	Phương Khê	
39	Vũ Thị Nhưỡng	Nữ	1/2/1955	Phương Khê	
40	Nguyễn Thị Ấm	Nữ	1/1/1957	Phương Khê	
41	Nguyễn Thị Kẹo	Nữ	1/1/1956	Phương Khê	
42	Nguyễn Thị Bống	Nữ	6/3/1958	Tiêu Sơn	
43	Vũ Thị Quyên	Nữ	3/9/1967	Tiêu Sơn	
44	Nguyễn Hữu Linh	Nam	20/12/1963	Tiêu Sơn	
45	Phạm Thị Gái	Nữ	1/1/1962	Tiêu Sơn	
46	Hoàng Thị Lý	Nữ	29/12/1995	Triều Dương	
47	Vũ Thị Lán	Nữ	1/1/1966	Tào Khê	
48	Vũ Thị Tuy	Nữ	16/03/1963	Tào Khê	
49	Phạm Thị Lụa	Nữ	20/08/1982	Đan Giáp	
50	Vũ Thị Thắm	Nữ	26/10/1974	Đan Giáp	
51	Phạm Thùy Linh	Nữ	21/04/2008	Đan Giáp	
52	Vũ Hữu Khuê	Nữ	5/8/1960	Diên Hồng	
53	Nguyễn Thị Tình	Nam	10/9/1960	Diên Hồng	
54	Vũ Đình Hối	Nam	23/02/1942	Diên Hồng	
55	Nguyễn Thị Lã	Nữ	20/5/1949	Diên Hồng	
56	Nguyễn Hữu Hiếu	Nam	24/8/1969	Diên Hồng	
57	Tạ Văn Khanh	Nam	2/1/1951	Diên Hồng	
58	Tạ Trọng Tiến	Nam	18/08/1960	Diên Hồng	
59	Tạ Văn Đạn	Nam	12/2/1945	Diên Hồng	
60	Nguyễn Văn Cường	Nam	27/05/1972	Diên Hồng	